

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND Lạng Giang, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt đơn giá bồi thường cây trồng gắn liền với đất khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng khu dân cư xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang (giai đoạn 2), tại xã Nghĩa Hoà, xã An Hà và thị trấn Kép (đợt 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 Ban hành quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 và Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh); Công văn số 1250/SNN-KHTC, ngày 29/6/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang về công bố đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất 6 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ các Thông báo của UBND huyện: Số 95/TB-UBND ngày 11/8/2022 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng khu dân cư xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang (giai đoạn 2) tại xã Nghĩa Hoà; số 99/TB-UBND ngày 15/8/2022 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng khu dân cư xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang (giai đoạn 2) tại xã An Hà; số 98/TB-UBND ngày 15/8/2022 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng khu dân cư xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang (giai đoạn 2) tại thị trấn Kép;

Theo đề nghị của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 335/TTr-NN&PTNT ngày 25/11/2022 về việc đề nghị phê duyệt đơn giá bồi thường cây trồng gắn liền với đất để thực hiện giải phóng mặt bằng dự án: Xây dựng khu dân cư xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang (giai đoạn 2) tại xã Nghĩa Hoà, xã An Hà và thị trấn Kép (đợt 2).

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Phê duyệt đơn giá bồi thường cây trồng gắn liền với đất để thực hiện giải phóng mặt bằng dự án: Xây dựng khu dân cư xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang (giai đoạn 2) tại xã Nghĩa Hoà, xã An Hà và thị trấn Kép (đợt 2) để làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, cụ thể:

(Có phụ lục chi tiết đính kèm).

2. Các cơ quan: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Quản lý trật tự GT, XD, MT và UBND xã Nghĩa Hoà, xã An Hà, thị trấn Kép có trách nhiệm:

- Phối hợp thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho đối tượng nơi có đất thu hồi theo quy định.

- Chủ tịch UBND xã Nghĩa Hoà, An Hà, thị trấn Kép có trách nhiệm niêm yết quyết định tại Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố nơi có đất thu hồi và trụ sở UBND xã, thị trấn.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm đăng tải quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, Tài Chính - Kế hoạch, Thanh tra, Tư pháp, Kho bạc Nhà nước, Chi Cục thuế khu vực Lạng Giang - Lục Nam; Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Quản lý trật tự GT, XD, MT; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện; Chủ tịch UBND xã Nghĩa Hoà, xã An Hà, thị trấn Kép và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, TH, CNTT, Công TTĐT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thị Hương Lan

PHỤ LỤC**ĐƠN GIÁ BỒI THƯỜNG CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI TRÊN ĐẤT**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2022 của UBND huyện)

STT	Loại tài sản	ĐVT	Đơn giá: đ
1	Bạch đàn ĐK gốc từ 5-10 cm	đ/cây	118.000
2	Bạch đàn ĐK gốc từ trên 10-13 cm	đ/cây	123.000
3	Bạch đàn ĐK gốc từ trên 13- <20 cm	đ/cây	163.000
4	Keo ĐK gốc từ 5-10 cm	đ/cây	118.000
5	Keo ĐK gốc từ trên 10-13 cm	đ/cây	123.000
6	Keo ĐK gốc từ trên 13- <20 cm	đ/cây	163.000
7	Na ĐK gốc từ $5\text{cm} \leq \Phi < 7\text{cm}$	đ/cây	325.000
8	Mít ĐK gốc $1,5\text{ cm} \leq \Phi < 3\text{cm}$	đ/cây	215.000
9	Chuối trồng từ 6 tháng đến khi có quả	đ/khóm	53.000
10	Táo ĐK gốc $15\text{cm} \leq \Phi < 20\text{cm}$	đ/cây	2.195.000
11	Tre cây non, cây bánh tẻ ĐK gốc < 7cm	đ/cây	19.000
12	Ôi ĐK gốc $9\text{cm} \leq \Phi < 11\text{cm}$	đ/cây	640.000
13	Dừa ĐK gốc từ 35 cm trở lên	đ/cây	345.000
14	Bưởi ĐK gốc $2\text{cm} \leq \Phi < 5\text{cm}$	đ/cây	623.000